|  |  |
| --- | --- |
| UseCase | Nội Dung |
| Tên UseCase | Đăng Nhập |
| Mô Tả | UseCase cho phép người dùng đăng nhập vào hệ thống để thực hiện chức năng của mình |
| Actor | User |
| Điều Kiện Kích Hoạt | Khi người dùng chọn chức năng đăng nhập trên hệ thống |
| Tiền Điều kiện | Người dùng phải có tài khoản trên hệ thống |
| Hậu Điều Kiện | Người dùng đăng nhập thành công |
| Luồng Xử lý Chính | 1. Hệ thống hiển thị màn hình đăng nhập 2. Người dùng nhập tên đăng nhập và mật khẩu 3. Hệ thống kiểm tra thông tin đăng nhập 4. Nếu thành công tài khoản thuộc role admin sẽ được hệ thống điều hướng đến trang admin nếu role user sẽ quay lại trang chủ hệ thống 5. Kết thúc usecase |
| Lường Xử Lý Phụ | A1- Mật khảu không hợp lệ:Khi người dùng nhập sai tên đăng nhập và mật khẩu   1. Hệ thống hiển thị lại màn hình đăng nhập để người dùng nhập lại thông tin kèm thông báo tên đăng nhập và mặt khẩu bị sai 2. Quay lại bước 2 trong luồng sự kiện chính |

|  |  |
| --- | --- |
| UseCase | Nội Dung |
| Tên UseCase | Đăng ký tài khoản |
| Mô Tả | UseCase cho phép khách hàng đăng ký tài khoản mới |
| Actor | Khách hàng |
| Điều Kiện Kích Hoạt | Khi khách hàng chọn chức năng đăng ký trên hệ thống |
| Tiền Điều kiện |  |
| Hậu Điều Kiện | Người dùng đăng ký thành công |
| Luồng Xử lý Chính | 1. Hệ thống hiển thị màn hình đăng ký 2. Khách hàng nhập các trường thông tin khách hàng 3. Hệ thống kiểm tra các trường đã nhập 4. Nếu thành công hệ thống hiển thị màn hình dăng ký thành công 5. Kết thúc usecase |
| Lường Xử Lý Phụ | A1-Các trường thông tin không hợp lệ:   1. Hệ thống hiển thị lại màn hình đăng ký kèm theo thông báo các thông tin không hợp lệ 2. Quay lại bước 2 của luồng xử lý chính |

|  |  |
| --- | --- |
| UseCase | Nội Dung |
| Tên UseCase | Tra cứu chuyến bay |
| Mô Tả | UseCase cho phép người dùng nhập các thông tin để tìm chuyến bay phù hợp |
| Actor | Khách hàng |
| Điều Kiện Kích Hoạt | Khi người dùng chọn chức năng tra cứu trên hệ thống |
| Tiền Điều kiện | Người dùng phải nhập đầy đủ các thông tin đẻ tra cứu |
| Hậu Điều Kiện | Xuất thành công các chuyến bay phù hợp |
| Luồng Xử lý Chính | 1. Hệ thống hiển thị màn hình tra cứu chuyến bay 2. Khách hàng nhập các thông tin để tra cứu chuyến bay 3. Hệ thống kiểm tra các thông tin đã nhập 4. Nếu có chuyến bay phù hợp hiển thị các chuyến bay 5. Kết thúc usecase |
| Lường Xử Lý Phụ | A1- Nhập sai hoặc thiếu các thông tin:   1. Hệ thống hiển thị lại màn hình tra cứu để người dùng nhập lại thông tin kèm thông báo các trường thông tin bị sai 2. Quay lại bước 2 trong luồng sự kiện chính   A2 - Không có chuyến bay phù hợp:   1. Hệ thống hiển thị lại màn hình tra cứu để người dùng nhập lại thông tin kèm thông báo không có chuyến bay phù hợp 2. Quay lại bước 2 trong luồng sự kiện chính |

|  |  |
| --- | --- |
| UseCase | Nội Dung |
| Tên UseCase | Đặt vé |
| Mô Tả | UseCase cho phép người dùng đặt vé chuyến bay |
| Actor | Khách hàng |
| Điều Kiện Kích Hoạt | Khi người dùng chọn chức năng đặt vé trên hệ thống |
| Tiền Điều kiện | Tìm được chuyến bay phù hợp với người dùng |
| Hậu Điều Kiện | Đặt vé thành công |
| Luồng Xử lý Chính | 1. Hệ thống hiển thị màn hình đặt vé 2. Khách hàng nhập các thông tin để đặt vé chuyến bay (Chọn số ghế, hạng ghế, ngày, loại vé…) 3. Hệ thống kiểm tra các thông tin đã nhập 4. Nếu có chuyến bay phù hợp hiển thị các chuyến bay 5. Thanh toán 6. Kết thúc usecase |
| Lường Xử Lý Phụ | A1- Nhập sai hoặc thiếu các thông tin:   1. Hệ thống hiển thị lại màn hình tra cứu để người dùng nhập lại thông tin kèm thông báo các trường thông tin bị sai 2. Quay lại bước 2 trong luồng sự kiện chính |

|  |  |
| --- | --- |
| UseCase | Nội Dung |
| Tên UseCase | Hủy vé Online |
| Mô Tả | UseCase cho phép người dùng hùy vé đã đăng ký |
| Actor | Khách hàng |
| Điều Kiện Kích Hoạt | Khi người dùng chọn chức năng hủy vé |
| Tiền Điều kiện | Khi người dùng đặt vé thành công |
| Hậu Điều Kiện | Hủy vé thành công và được hoàn tiền |
| Luồng Xử lý Chính | 1. Hiển thị màn hình vé đã đặt 2. Khách hàng chọn hủy vé 3. Khách hàng chọn hình thức hoàn tiền 4. Khách hàng chọn xác nhận hủy vé 5. Hệ thống nhận yêu cầu hủy vé 6. Hủy vé thành công 7. Kết thúc usecase |
| Lường Xử Lý Phụ | A1- Nhập sai hoặc thiếu các thông tin:   1. Hủy vé trước chuyến bay 1 ngày sẽ không thành công 2. Thông báo khách hàng vé không được hủy 3. Kết thúc usecase |
| UseCase | Nội Dung |
| Tên UseCase | Lập báo cáp |
| Mô Tả | UseCase cho phép admin lập báo cáo doanh thu |
| Actor | Admin |
| Điều Kiện Kích Hoạt | Khi người dùng chọn chức năng lập báo cáo |
| Tiền Điều kiện | Có dữ liệu về doanh thu hằng ngày |
| Hậu Điều Kiện | Tổng kết được doanh thu theo tháng hoặc theo năm |
| Luồng Xử lý Chính | 1. Hiển thị màn hình lập báo cáo 2. Chọn chức năng báo cáo theo tháng hay năm 3. Admin xác nhận xuất báo cáo 4. Hệ thống nhận yêu cầu báo cáo doanh thu 5. Hệ thống xuất ra báo cáo doanh thu 6. Kết thúc usecase |
| Lường Xử Lý Phụ | 1. A1- Nhập sai hoặc thiếu các thông tin: 2. Không có dữ liệu báo cáo doanh thu ngày/tháng 3. Thông báo không có dữ liệu doanh thu ngày/tháng để lập báo cáo 4. Kết thúc usecase |

|  |  |
| --- | --- |
| UseCase | Nội Dung |
| Tên UseCase | Quản lý vé |
| Mô Tả | UseCase cho phép admin quản lý vé bán ra |
| Actor | Admin |
| Điều Kiện Kích Hoạt | Khi người dùng chọn chức năng quản lý vé |
| Tiền Điều kiện | Khách hàng đặt mua vé thành công |
| Hậu Điều Kiện | Hiện danh sách các vé đã bán |
| Luồng Xử lý Chính | 1. Hiển thị màn hình quản lý vé 2. Admin chọn vé muốn hủy 3. Admin xác nhận hủy vé 4. Hệ thống nhận yêu cầu hủy vé 5. Hủy vé thành công 6. Kết thúc usecase |
| Lường Xử Lý Phụ | A1- Nhập sai hoặc thiếu các thông tin:   1. Hủy vé trước chuyến bay 1 ngày sẽ không thành công 2. Thông báo khách hàng vé không được hủy 3. Kết thúc usecase |

|  |  |
| --- | --- |
| UseCase | Nội Dung |
| Tên UseCase | Xem danh sách chuyến bay |
| Mô Tả | UseCase cho phép admin xem danh sách các chuyến bay |
| Actor | Admin |
| Điều Kiện Kích Hoạt | Khi người dùng chọn chức năng xem danh sách chuyến bay |
| Tiền Điều kiện | Có các máy bay tại sân bay |
| Hậu Điều Kiện | Hiện danh sách các chuyến bay |
| Luồng Xử lý Chính | 1. Hiển thị màn hình quản lý chuyến bay 2. Admin chọn xem chi tiết các chuyến bay 3. Hệ thống nhận yêu cầu xem danh sách chuyến bay 4. Hiển thị danh sách 5. Kết thúc usecase |
| Lường Xử Lý Phụ | A1- Nhập sai hoặc thiếu các thông tin:   1. Máy bay không có tại sân bay 2. Thông báo cho admin chuyến bay không tồn tại 3. Kết thúc usecase |